SỞ LAO ĐỘNG-TBXH QUẢNG BÌNH **THANH TRA SỞ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 119 /KL-TTr	*Quảng Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2023*

KẾT LUẬN THANH TRA
Về tình hình thực hiện pháp luật giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình.

Thực hiện Quyết định số 84/QĐ-TTr ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thanh tra tình hình thực hiện pháp luật giáo dục nghề nghiệp tại Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình (viết tắt là Trường), địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Từ ngày 14/11 - 22/11/2023, Đoàn Thanh tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại Trường.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 05/BC-ĐTT ngày 08/12/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung về đặc điểm, tình hình của Trường

1. Thông tin chung về đơn vị

- Tên đơn vị: Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình;

- Địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

- Cơ quan chủ quản: UBND tỉnh Quảng Bình;

- Người đại diện theo pháp luật, ông Lê Viết Hùng – Quyền Hiệu trưởng; Số điện thoại: 0232.3827143; Email: yteqb@quangbinh.edu.vn; Website: ytequangbinh.edu.vn.

2. Quyết định thành lập

Quyết định số 398/QĐ-LĐTBXH ngày 06/04/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã Hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình.

3. Nhà giáo, viên chức, người lao động

- Tổng số: 68 người, trong đó:

+ Nhà giáo: 43 người (nhà giáo cơ hữu: 36 người, cán bộ quản lý kiêm nhiệm giảng dạy: 06 người; nhà giáo thỉnh giảng: 01 người);

+ Viên chức, người lao động khác: 25 người.

4. Cơ cấu, tổ chức bộ máy

4.1. Hội đồng trường

Được thành lập theo Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 14/07/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc thành lập Hội đồng Trường cao đẳng Y tế Quảng Bình, gồm 11 thành viên.

4.2. Ban Giám hiệu: 02 người

- Quyền Hiệu trưởng: Ông Lê Viết Hùng;

- Phó Hiệu trưởng: Bà Phan Thị Thanh Tâm.

4.3. Các hội đồng tư vấn

Hội đồng tuyển sinh; Hội đồng xét tốt nghiệp; Hội đồng xét công nhận và miễn trừ học tập; Hội đồng xét miễn, giảm học phí; Hội đồng xét duyệt hồ sơ hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện; Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, học bổng chính sách; Hội đồng kỷ luật sinh viên.

4.4. Số phòng chuyên môn

- Phòng Đào tạo - Hợp tác quốc tế;

- Phòng Kiểm định - Công tác sinh viên;

- Phòng Quản trị - Hành chính.

4.5. Số khoa đào tạo

- Khoa Y;

- Khoa Dược;

- Khoa cơ bản.

4.6. Trung tâm tiền lâm sàng: Phòng khám đa khoa thực hành, địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Giáo dục nghề nghiệp số 91/2021/GCNĐKHĐ -TCGDNN ngày 31/8/2021 do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp.

5.1. Tổng số 05 ngành, nghề đào tạo

- Trình độ cao đẳng: 02 ngành, nghề, gồm:

+ Ngành, nghề: Dược, quy mô tuyển sinh/năm: 120 sinh viên;

+ Ngành, nghề: Điều dưỡng, quy mô tuyển sinh/năm: 140 sinh viên.

- Trình độ trung cấp: 02 ngành, nghề, gồm:

+ Ngành, nghề: Dược, quy mô tuyển sinh/năm: 20 sinh viên;

+ Ngành, nghề: Y sỹ đa khoa, quy mô tuyển sinh/năm: 35 sinh viên;

- Trình độ sơ cấp: 01 nghề: Chăm sóc người cao tuổi, quy mô tuyển sinh/năm: 35 sinh viên.

5.2. Địa điểm đào tạo được cấp trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động gồm

- Tại trụ sở chính: Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình, địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

- Địa điểm đào tạo, địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Địa điểm đào tạo ngoài trụ sở chính: Không.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Việc ban hành các quy định, quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường

Trường đã ban hành các quy định, quy chế theo quy định gồm: Quyết định số 04/QĐ-HĐT ngày 24/7/2020 của Hội đồng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường; Quyết định số 437/QĐ-CĐYT ngày 28/7/2020 ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Trường; Quyết định số 252/QĐ-CĐYT ngày 04/4/2023 ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Trường; Quyết định số 686/QĐ-CĐYT ngày 01/9/2021 về ban hành quy chế tuyển sinh tại Trường; Quyết định số 535/QĐ-CĐYT ngày 26/7/2022 ban hành quy chế tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo phương thức tích luỹ tín chỉ; Quyết định số 834/QĐ-CĐYT ngày 27/10/2021 ban hành quy chế công tác giảng viên; Quyết định số 740/QĐ-CĐYT ngày 17/10/2022 ban hành quy chế công tác nhà giáo; Quyết định số 484/QĐ-CĐYT ngày 07/8/2020 quy định công tác giáo viên chủ nhiệm; Quyết định số 26/QĐ-CĐYT ngày 12/1/2021 quy định tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học, mô đun; Quyết định số 152/QĐ-CĐYT ngày 15/3/2022 ban hành biểu mẫu tổ chức thi và chấm thi kết thúc môn học, mô đun; Quyết định số 757/QĐ-CĐYT ngày 01/10/2021 ban hành hồ sơ, sổ sách trong đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; Quyết định số 151/QĐ-CĐYT ngày 15/3/2022 về việc phê duyệt mẫu phôi bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và mẫu phôi bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng từ sổ gốc; Quyết định số 161/QĐ-CĐYT ngày 16/3/2022 về in, quản lý và cấp phát bằng, chứng chỉ; Quyết định số 722/QĐ-CĐYT ngày 09/11/2020 về ban hành tiêu chí và thang điểm đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên Trường; Quyết định số 823/QĐ-CĐYT ngày 15/11/2022 về ban hành nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật của học sinh, sinh viên Trường; Quyết định số 147/QĐ-CĐYT ngày 10/3/2022 ban hành quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên Trường.

2. Công tác tuyển sinh, đào tạo, cấp phát văn bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp

2.1. Công tác tuyển sinh

2.1.1. Lập và triển khai kế hoạch tuyển sinh, đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh, hội đồng tuyển sinh, thông báo tuyển sinh, phê duyệt kết quả tuyển sinh

Trường đã ban hành các văn bản để lập và triển khai kế hoạch tuyển sinh cụ thể như sau: Ban hành quy chế tuyển sinh theo Quyết định số 686/QĐ-CĐYT ngày 01/9/2021; Kế hoạch tuyển sinh số 39/KH-CĐYT ngày 17/01/2022; Thông báo tuyển sinh số 70/TB-HĐTS ngày 09/02/2022; Thực hiện đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh tại Báo cáo số 1086/BC-CĐYT ngày 30/12/2022; Thành lập Hội đồng tuyển sinh theo Quyết định số 688/QĐ-CĐYT ngày 01/9/2021; Thành lập Ban thư ký hội đồng tuyển sinh theo Quyết định số 690/QĐ-HĐTS ngày 02/9/2021; Phê duyệt kết quả tuyển sinh tại Quyết định số 92/QĐ-CĐYT ngày 16/02/2022, Quyết định số 137/QĐ-CĐYT ngày 03/3/2022, Quyết định số 257/QĐ-CĐYT ngày 26/4/2022, Quyết định số 579/QĐ-CĐYT ngày 15/8/2022, Quyết định số 646/QĐ-CĐYT ngày 19/9/2022, Quyết định số 725/QĐ- CĐYT ngày 11/10/2022, Quyết định số 816/QĐ-CĐYT ngày 11/11/2022.

Qua kiểm tra cho thấy: Tại Trường có ngành Dược học (mã ngành 67202); Điều dưỡng (mã ngành 67203) là ngành, nghề trình độ cao đẳng thuộc lĩnh vực sức khoẻ theo quy định tại Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, cao đẳng yêu cầu phải đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. Nhưng tại Quy chế tuyển sinh của Trường chưa có nội dung quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào; Thông báo tuyển sinh của Trường chưa công bố quy định tiêu chí xét tuyển, ngưỡng đầu vào đối với ngành cao đẳng Dược, Điều dưỡng.

2.1.2. Hồ sơ tuyển sinh của người học trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp

Qua kiểm tra hồ sơ tuyển sinh trình độ cao đẳng: 81 sinh viên; trình độ trung cấp: 20 học sinh cho thấy:

- Căn cứ theo quy chế của Trường tại Quyết định số 686/QĐ-CĐYT ngày 01/9/2021 thì hồ sơ tuyển sinh cao đẳng, trung cấp của đối tượng là người Việt Nam gồm bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; đối tượng là người nước ngoài gồm Bản dịch sang Tiếng Việt bằng tốt nghiệp THPT có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, qua kiểm tra cho thấy một số hồ sơ tuyển sinh chỉ có bản phô tô, cụ thể:

+ 05 hồ sơ tuyển sinh của học sinh Nguyễn Thị Yến; Trần Hoàng An; Nguyễn Thị Kim Ngọc, Nguyễn Thị Thảo Vân; Phạm Tấn Lộc - Lớp Trung cấp

Y sĩ đa khoa: Chỉ có bản phô tô bằng tốt nghiệp, không có bản chứng thực theo quy định.

+ 03 hồ sơ tuyển sinh của học sinh DouangphaChanh; InThasone; Dokxone – Quốc tịch Lào bản dịch bằng tốt nghiệp THPT chỉ có bản phô tô.

- 14 phiếu đăng ký dự tuyển tại mục 7 địa chỉ liên hệ ghi chung chung không ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo, cụ thể: Hồ sơ tuyển sinh của sinh viên Phạm Ngọc Tùng, Đặng Thị Ngọc Trinh, Hồ Thị Như Ngọc, Võ Thuỷ Huyền Diệu, Hoàng Quốc Hà, Đỗ Thu Trang, Trương Thị Ngọc Trang - Lớp Cao đẳng Dược; hồ sơ tuyển sinh của sinh viên Trần Thị Lệ Quyên, Trần Thị Tuyết Vân, Lê Trương Nhân, Dư Hoàng Yến - Lớp Cao đẳng điều dưỡng; hồ sơ tuyển sinh của học sinh Đinh Viết Tú, Nguyễn Thành Tài, Võ Thị Khánh Vân – Lớp trung cấp y sĩ đa khoa.

2.1.3. Kết quả tuyển sinh

- Kết quả tuyển sinh so với quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: Tổng số 101/350.

- Tổng số: 101 người học (trình độ cao đẳng: 81 sinh viên; trình độ trung cấp: 20 học sinh; trình độ sơ cấp: 0 học viên).

+ Số ngành, nghề tuyển sinh đạt từ 0,1% đến 20%: Không.

+ Số ngành, nghề tuyển sinh đạt từ 21% đến 50%: 02 ngành, nghề (ngành: Điều dưỡng, trình độ cao đẳng 40/140 đạt 28,6%; Ngành: Dược, trình độ cao đẳng 41/120 đạt 32,4%).

+ Số ngành, nghề tuyển sinh đạt từ 51% đến 109%; 01 ngành, nghề (ngành: Y sỹ đa khoa, trình độ trung cấp 20/35 đạt 57,1%).

+ Số ngành, nghề tuyển sinh vượt từ 110% trở lên: Không.

+ Số ngành, nghề không tuyển sinh được: 02 ngành, nghề (ngành: Dược, trình độ trung cấp và nghề: Chăm sóc người cao tuổi, trình độ sơ cấp).

Qua kiểm tra cho thấy Trường đã có ban hành kế hoạch về kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển năm 2022; có biên bản kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ thí sinh trúng tuyển năm 2022.

Tuy nhiên, kết quả tuyển sinh các ngành, nghề trình độ trung cấp, cao đẳng năm 2022 chưa đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra. Đặc biệt 02 ngành (ngành: Dược, trình độ trung cấp và nghề: Chăm sóc người cao tuổi, trình độ sơ cấp) không tuyển sinh được.

2.2. Công tác đào tạo

2.2.1. Trường Cao đẳng Y tế trực tiếp đào tạo và cấp văn bằng

Kiểm tra hồ sơ các lớp cao đẳng Điều dưỡng K1a, K1b; cao đẳng Điều dưỡng K2; cao đẳng Dược K1, K2; lớp trung cấp Y sỹ đa khoa K14, K16, K17; trung cấp dược K18 cho thấy hồ sơ đào tạo cơ bản đầy đủ theo quy định, cụ thể:

- Xây dựng quy chế đào tạo, quy định biểu mẫu từng loại hồ sơ sổ sách, chương trình đào tạo.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo cho khóa học, năm học, có tiến độ đào tạo, thời khóa biểu, sổ lên lớp, sổ cấp bằng tốt nghiệp, bảng tổng hợp điểm, giáo án, sổ tay giáo viên, kế hoạch giảng dạy; tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun cơ bản theo quy định.

- Ban hành Quyết định biên chế lớp học.

- Lập và quản lý các loại hồ sơ đào tạo theo yêu cầu của Quy chế; lưu giữ các loại hồ sơ (vĩnh viễn, 10 năm, 5 năm, năm học…) theo quy chế.

Qua kiểm tra hồ sơ đào tạo cho thấy:

- Trường tổ chức đào tạo các lớp trình độ trung cấp, cao đẳng nêu trên theo phương thức tích luỹ tín chỉ. Tuy nhiên, trong Kế hoạch đào tạo và tiến độ đào tạo, Trường không bố trí học kỳ phụ để tổ chức dạy bù cho những sinh viên, học sinh nhập học muộn, chậm tiến độ.

- Người học chưa đăng ký học tập theo quy định.

- Trường bố trí bà Phan Thị Thu có bằng Giáo dục chính trị tham gia giảng dạy môn pháp luật là chưa đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Bố trí 02 nhà giáo chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia giảng dạy trình độ cao đẳng, trung cấp, cụ thể:

+ Bố trí ông Lê Chí Bảo chưa có nghiệp vụ sư phạm tham gia dạy môn Bệnh học nội khoa, lớp trung cấp Y sỹ đa khoa K14, dạy môn Giải phẫu, lớp cao đẳng Dược K1.

+ Bà Trần Thị Hoài Thanh đến ngày 14/04/2023 mới có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp nhưng đã tham gia giảng dạy tích hợp lớp Dược K18 năm học 2020-2022, thời gian giảng dạy bắt đầu từ 27/4/2022.

2.2.2 Công tác liên kết đào tạo

a. Liên kết đào tạo để Nhà trường cấp bằng tốt nghiệp: Không

b. Liên kết đào tạo để cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác cấp bằng tốt nghiệp

Trường đã liên kết với Trường Cao đẳng Y - Dược Asean (có Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung số 352a/2017/GCNĐKBS -TCGDNN ngày 22/07/2019 về việc đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp) để đào tạo các lớp trình

độ cao đẳng Dược, Điều dưỡng theo Hợp đồng liên kết đào tạo số 138/HĐ-LKĐT ngày 08/8/2019; Hợp đồng này gồm có các phụ lục kèm theo: Phụ lục hợp đồng (01) ngày 31/12/2019 ngành Dược tuyển vào 31 sinh viên; Phụ lục hợp đồng (02) ngày 25/06/2020; Phụ lục hợp đồng (03) ngày 31/12/2020 ngành Dược tuyển vào 23 sinh viên, ngành Điều dưỡng tuyển vào: 18 sinh viên; Phụ lục hợp đồng (04) ngày 15/09/2021 ngành Dược tuyển vào 12 sinh viên, ngành Điều dưỡng tuyển vào 16 sinh viên.

Qua kiểm tra cho thấy các loại hồ sơ liên quan đến hoạt động liên kết đào tạo Trường không lưu trữ, gồm: Hồ sơ về kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo, sổ lên lớp; hồ sơ về người học; hồ sơ về quản lý lớp học, quản lý nhà giáo giảng dạy, quản lý sinh viên các lớp và các hồ sơ khác có liên quan.

2.2.3. Công tác cấp phát văn bằng, chứng chỉ; cập nhật dữ liệu văn bằng tốt nghiệp

- Số văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp đã cấp cho người học năm 2022: 09 người, trong đó:

+ Trình độ cao đẳng: 0 người;

+ Trình độ trung cấp: 09 người.

Qua kiểm tra cho thấy:

- Trường đã ban hành quy định về quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ; tổ chức đặt in mẫu phôi bằng, chứng chỉ, các loại bản sao, ban hành Quyết định sử dụng và báo cáo cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện in, cấp phát bằng tốt nghiệp, chứng chỉ và các loại bản sao theo quy định, cụ thể: Quyết định số 151/QĐ-CĐYT ngày 15/3/2022 về việc phê duyệt mẫu phôi bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và mẫu phôi bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng từ sổ gốc; Quyết định số 161/QĐ -CĐYT ngày 16/03/2022 về in, quản lý và cấp phát bằng, chứng chỉ; Quyết định số 162/QT-CĐYT ngày 16/3/2022 về quy trình in và cấp phát bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; Công văn số 163/CĐYT ngày 16/3/2022 về việc nhận dạng, bảo mật bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; Hướng dẫn số 240/HD-CĐYT ngày 18/4/2022 về việc hướng dẫn ghi nội dung trên bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng.

- Thực hiện báo cáo công khai việc cấp bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng trên trang thông tin Tra cứu văn bằng của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp; thực hiện báo cáo bằng văn bản về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về quá trình thực hiện in phôi, sử dụng phôi bằng tốt nghiệp; số lượng phôi bằng tốt nghiệp đã in, số lượng phôi bằng tốt nghiệp đã sử dụng, số lượng bằng tốt nghiệp cấp trong năm.

- Việc cấp phát bằng tốt nghiệp có sổ theo dõi, ký xác nhận của người nhận bằng tốt nghiệp.

- Trường đã cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý bằng tốt nghiệp đã cấp cho người học và công bố công khai thông tin về cấp bằng tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử.

3. Việc thực hiện các điều kiện bảo đảm chương trình đào tạo

3.1. Đội ngũ nhà giáo

3.1.1. Số lượng, chất lượng đội ngũ nhà giáo

Qua kiểm tra hồ sơ nhà giáo cho thấy:

- Về số lượng: Tổng số nhà giáo đang giảng dạy tại Trường là 43 người, trong đó, nhà giáo cơ hữu: 36/43 người; cán bộ quản lý kiêm nhiệm giảng dạy: 06/43 người; nhà giáo thỉnh giảng: 01/43 người.

- Về chất lượng:

+ Đạt chuẩn về trình độ chuyên môn: 43/43 người (tỷ lệ 100%);

+ Không đạt chuẩn về trình độ chuyên môn: 0/43 người (tỷ lệ 0%);

+ Đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm: 42/43 người (tỷ lệ 97,7%);

+ Không đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm: 01/43 người (tỷ lệ 2,3%), cụ thể nhà giáo Lê Chí Bảo, tại Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn số 607/HĐLV-CĐYT ngày 14/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình chưa có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định.

+ Đạt chuẩn về kỹ năng nghề: 26/26 người (tỷ lệ 100%);

+ Không đạt chuẩn về kỹ năng nghề: 0/26 người (tỷ lệ 0%).

Qua kiểm tra hồ sơ đánh giá, xếp loại chuẩn nhà giáo về chuyên môn nghiệp vụ năm học 2021-2022: Trường đã có Thông báo số 472/TB-CĐ ngày 06/7/2022 về việc đánh giá, xếp loại nhà giáo theo chuẩn chuyên môn nghiệp vụ năm học 2021-2022:

- 11 nhà giáo dạy các môn học chung, xếp loại đánh giá theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- 23 nhà giáo dạy chuyên môn, xếp loại, đánh giá theo quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- 09 nhà giáo không đánh giá xếp loại năm học 2021-2022 (02 giáo viên chuyển công tác; 01 giáo viên đi học; 05 giáo viên tuyển mới sau thời điểm xếp loại).

Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ ông Lê Chí Bảo, hợp đồng làm việc không xác định thời hạn đã ký và có hiệu lực ngày 14/9/2020, đã tham gia giảng dạy nhưng lại không đánh giá, xếp loại năm học 2021-2022.

3.1.2. Tỷ lệ học sinh, sinh viên/giáo viên, giảng viên

- Số ngành, nghề bảo đảm tỷ lệ 25 học sinh, sinh viên trên 01 giáo viên, giảng viên: 04/04 ngành, nghề.

- Số ngành, nghề vượt tỷ lệ 25 học sinh, sinh viên trên 01 giáo viên, giảng viên: Không.

- Nghề không tuyển sinh được: Dược, trình độ trung cấp; Chăm sóc người cao tuổi, trình độ sơ cấp.

3.2. Chương trình, giáo trình đào tạo

3.2.1. Việc xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp

Trường đã tổ chức xây dựng, thẩm định ban hành 04 chương trình đào tạo, trong đó trình độ cao đẳng: 02 chương trình (ngành Dược, Điều dưỡng), trình độ trung cấp: 02 chương trình (ngành Dược, Y sỹ đa khoa), cụ thể:

- Hồ sơ biên soạn chương trình đào tạo: Trường đã ban hành Quyết định kiện toàn Tổ biên soạn chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; ban hành kế hoạch biên soạn chương trình, biên soạn, lựa chọn giáo trình và tài liệu đào tạo, tổ chức hội thảo lấy ý kiến chuyên gia, giảng viên, cán bộ quản lý đối với chương trình đào tạo theo quy định.

- Hồ sơ thẩm định chương trình: Trường đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; xây dựng kế hoạch thẩm định chương trình; có biên bản thẩm định chương trình đào tạo; tờ trình báo cáo kết quả thẩm định; có Quyết định ban hành chương trình đào tạo theo quy định.

3.2.2. Xây dựng tài liệu dạy học, giáo trình đào tạo các ngành đang tổ chức đào tạo

a. Tài liệu, giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng: 02 ngành (Dược, Điều dưỡng) sử dụng 50 loại tài liệu, giáo trình:

- Sử dụng tài liệu, giáo trình do cơ sở khác ban hành: 29 tài liệu, giáo trình.

- Tài liệu giảng dạy do nhà trường xây dựng, ban hành: 21 tài liệu

b. Tài liệu, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp: 02 ngành (Dược, Y sỹ đa khoa) sử dụng 39 loại giáo trình:

- Sử dụng tài liệu, giáo trình do cơ sở khác ban hành: 20 tài liệu, giáo trình

- Tài liệu giảng dạy do Trường xây dựng, ban hành: 19 tài liệu.

Qua kiểm tra cho thấy Trường đã tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu, giáo trình đào tạo, cụ thể có Quyết định kiện toàn tổ biên soạn giáo trình đào tạo; Quyết định về thành lập Hội đồng thẩm định giáo trình và tài liệu đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Kế hoạch thẩm

định giáo trình và tài liệu đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; Biên bản thẩm định tài liệu dạy học, giáo trình đào tạo; Tờ trình báo cáo kết quả thẩm định tài liệu dạy học biên soạn và tài liệu, giáo trình lựa chọn sử dụng đào tạo; Quyết định phê duyệt và đưa vào sử dụng tài liệu, giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp theo quy định.

3.3. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Trường có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cơ bản đảm bảo theo quy định để thực hiện việc dạy và học gồm: Khu hiệu bộ và khu hành chính, Phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập, Thư viện, Khu giáo dục thể chất, Ký túc xá học sinh, sinh viên, công tác y tế, và các công trình dịch vụ khác; cụ thể:

3.3.1 Về cơ sở vật chất, phòng học

* Khu hiệu bộ và khu hành chính: Số người làm việc (Ban giám hiệu, cán bộ quản lý các phòng, khoa, giảng viên, nhân viên): 68 người.

* Phòng học lý thuyết; phòng, xưởng thực hành, thực tập:

- Phòng học lý thuyết: 15 phòng;

- Phòng học thực hành: 15 phòng;

- Trung tâm tiền lâm sàng (Phòng khám đa khoa thực hành).

Các phòng học nói trên bảo đảm diện tích tối thiểu (5,5 m^2/chỗ học) theo quy định

* Thư viện: Có diện tích 80 m^2; có máy tính (05 máy) hệ thống Internet tại phòng đọc để người học tra cứu tài liệu đáp ứng yêu cầu học tập của học sinh, sinh viên và yêu cầu giảng dạy của giáo viên, giảng viên.

* Khu giáo dục thể chất:

- 01 Nhà đa chức năng;

- Sân học tập, thi đấu thể thao.

* Ký túc xá học sinh, sinh viên:

- Trường đang xây dựng mới 3 tầng với 24 phòng ở; 02 phòng sinh hoạt chung dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2024.

- Học sinh, sinh viên nội trú hiện tại có: 99 người (sinh viên Lào).

+ Bố trí ở tại cơ sở 1: 33 người;

+ Bố trí ở tại cơ sở 2: 66 người.

* Công tác y tế: Trường có Phòng khám đa khoa thực hành, số cán bộ chuyên môn thường trực tại phòng khám: 15 người, có nhiệm vụ tổ chức khám sức khoẻ cho người dân theo phân tuyến theo bảo hiểm y tế và cán bộ, công

nhân viên chức và học sinh, sinh viên trong toàn trường. Đồng thời, phòng khám là nơi để Trường tổ chức giảng dạy thực hành cho học sinh, sinh viên.

3.3.2. Về thiết bị, dụng cụ đào tạo

Số ngành, nghề đang tổ chức đào tạo có cơ bản các thiết bị, dụng cụ đào tạo gồm trình độ cao đẳng (ngành Dược, Điều Dưỡng), trình độ trung cấp (ngành Dược, Y sỹ đa khoa).

Qua kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho thấy:

- Diện tích và bố trí thư viện tại Trường chưa bảo đảm quy định.

- Thiết bị ngành, nghề cao đẳng, trung cấp Dược còn thiếu 10/325 chủng loại (chiếm 3%). Một số phòng đang học ghép, chưa có phòng riêng biệt; cụ thể phòng Tin học ghép với phòng ngoại ngữ; phòng thực hành bán thuốc ghép với phòng kỹ thuật cơ sở.

4. Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; Chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình

4.1. Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP); Chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ (viết tắt là Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg)

4.1.1. Văn bản hướng dẫn

Trường đã ban hành Quyết định số 831/QĐ-CĐYT ngày 27/10/2023 về việc kiện toàn Hội đồng xét miễn, giảm học phí và chính sách nội trú; Hướng dẫn số 868/HD-CĐYT ngày 08/11/2021 về thủ tục, hồ sơ xét miễn, giảm học phí và chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại Trường. Tuy nhiên, tại Mục III Hướng dẫn số 868/HD-CĐYT quy định trình tự và thời gian thực hiện xét duyệt, thẩm định và quyết định học sinh, sinh viên được hưởng chế độ miễn, giảm học phí và hưởng chính sách nội trú trong vòng 10 ngày làm việc, lập danh sách học sinh, sinh viên được miễn, giảm học phí và hưởng chính sách nội trú gửi Sở Tài chính và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trong thời gian 05 ngày làm việc là không đúng quy định về thời gian xét duyệt, thẩm định và quyết định cho học sinh, sinh viên hưởng chế độ (quy định trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị miễn, giảm học phí).

4.1.2. Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí

Năm 2022, Trường đã thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP cho 03 sinh viên; chính sách nội trú theo Quyết định 53/2015/QĐ-TTg cho 01 sinh viên, gồm:

- Sinh viên Phạm Ngọc Tùng, đối tượng: Con người có công với cách mạng, số tiền hỗ trợ 11.400.000 đồng (10 tháng, kỳ I, II, năm học 2021-2024, lớp Cao đẳng Dược K1 khóa học 2021-2024).

- Học sinh Trần Hoàng An, đối tượng: Con người có công với cách mạng, số tiền hỗ trợ 5.700.000 đồng (05 tháng, kỳ I, năm học 2022-2023, lớp Trung cấp Y sỹ K17 khóa học 2022-2024).

- Sinh viên Lương Thị Mai, đối tượng: Dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo, được hỗ trợ chính sách miễn, giảm học phí với số tiền: 11.400.000 đồng, đồng thời được hưởng chính sách nội trú với số tiền: 16.300.000 đồng (05 tháng, kỳ II, năm học 2021-2024, 05 tháng kỳ III, năm học 2021-2024, lớp Cao đẳng Dược K1 khóa học 2021-2024).

4.1.3. Quy trình thẩm định, xét duyệt hồ sơ

- Qua kiểm tra hồ sơ thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, chính sách nội trú cho sinh viên năm học 2021-2022:

+ Đơn miễn, giảm học phí và hỗ trợ chính sách nội trú của sinh viên Lương Thị Mai nộp ngày 21/3/2022 trong khi đó ngày nhập học ngày 05/10/2021 là chưa đảm bảo thời gian quy định về nộp đơn miễn, giảm học phí (cụ thể thời gian quy định là 45 ngày làm việc tính từ ngày khai giảng năm học).

+ Biên bản thẩm định, xét duyệt của Trường ngày 14/4/2022; Tờ trình số 249/CĐ-YT-KĐCTSV ngày 21/4/2022 của Trường đề nghị thẩm định cấp kinh phí; Quyết định số 638/QĐ-CĐYT 07/9/2022 của Trường về việc chi trả kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, chính sách nội trú cho sinh viên năm học 2021-2022 là chưa đảm bảo thời gian xét duyệt hồ sơ và quyết định miễn, giảm học phí thực hiện (thời gian quy định trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đơn đề nghị miễn, giảm học phí).

- Qua kiểm tra hồ sơ thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên đợt I, năm học 2022-2023:

+ Đơn miễn, giảm học phí của học sinh Trần Hoàng An nộp ngày 10/11/2022.

+ Tờ trình số 996/CĐ-YT-KĐCTSV ngày 26/12/2022 của Trường đề nghị thẩm định cấp kinh phí; Quyết định số 1036/QĐ-CĐYT 30/12/2022 của Trường về việc chi trả kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên đợt I, năm học 2022-2023 là chưa đảm bảo thời gian xét duyệt hồ sơ và quyết

định miễn, giảm học phí (thời gian quy định trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đơn đề nghị miễn, giảm học phí).

4.2. Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình (viết tắt là Nghị quyết 17/2021/NQ-HĐND)

4.2.1. Văn bản hướng dẫn

Trường đã ban hành Quyết định số 358/QĐ-CĐYT ngày 27/05/2022 về thành lập Hội đồng xét duyệt hồ sơ được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề giai đoạn 2022-2025 cho sinh viên học tập tại Trường; ban hành hướng dẫn số 648/HD-CĐYT ngày 19/9/2022 về thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề Điều dưỡng trình độ cao đẳng giai đoạn 2022-2025 đối với sinh viên đang học tập tại trường Trường theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND.

4.2.2. Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề

Năm 2022, Trường đã hỗ trợ cho 06 sinh viên lớp cao đẳng Điều dưỡng K1B khóa học 2021-2024, đợt 1 năm học 2021-2022 gồm: Vương Nữ Thu Thủy; Lê Tuấn Vũ; Trần Thị Lệ Quyên; Nguyễn Minh Ngọc; Trần Thị Tuyết Vân; Hồ Trần Đan Châu với tổng số tiền 21.000.000 đồng.

4.2.3. Quy trình thẩm định, xét duyệt hồ sơ

Qua kiểm tra hồ sơ Trường cung cấp cho thấy:

- Ngày nộp hồ sơ hỗ trợ của 06 sinh viên lớp cao đẳng Điều dưỡng nêu trên đều quá hạn 45 ngày làm việc kể từ ngày nhập học.

- Ngày thẩm định, xét duyệt hồ sơ ngày 01/11/2022; lập danh sách trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ngày 14/11/2022 (tại Công văn số 818/CĐ-YT-KĐCTSV); Quyết định số 1035/QĐ-CĐYT ngày 30/12/2022 về việc chi trả kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo cho sinh viên trình độ Cao đẳng, đợt I năm 2022 chưa đảm bảo thời gian quy định (thời gian quy định 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị hỗ trợ của học sinh, sinh viên).

III. Kết luận

1. Những quy định về pháp luật giáo dục nghề nghiệp đã được Trường thực hiện

- Đã thành lập Hội đồng Trường và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

- Ban hành các quy định, quy chế theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản hướng dẫn của Bộ Lao động – thương binh và Xã hội.

- Có 43/43 nhà giáo đạt chuẩn về trình độ chuyên môn; 42/43 nhà giáo đạt chuẩn về nghiệp vụ sư phạm; 26/26 nhà giáo đạt chuẩn về kỹ năng nghề theo

quy đinh. Trường đã tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại nhà giáo hằng năm vào cuối năm học theo quy định.

- Đã xây dựng, thẩm định và ban hành 02 chương trình đào tạo trình độ cao đẳng (ngành Dược và ngành Điều dưỡng), 02 chương trình đào tạo trình độ trung cấp (ngành Dược và ngành Y sĩ đa khoa); thực hiện biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu, giáo trình đào tạo theo quy định.

- Đã ban hành các văn bản để xây dựng quy chế tuyển sinh, thành lập hội đồng tuyển sinh, ban thư ký hội đồng tuyển sinh, ban phúc tra theo quy định.

- Đã tuyển sinh 81 sinh viên trình độ cao đẳng; 20 học sinh trình độ trung cấp đảm bảo không vượt quy mô đã đăng ký trong Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đăng ký, thông báo chỉ tiêu tuyển sinh, báo cáo kết quả tuyển sinh, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển sinh theo quy định.

- Đã ban hành quy chế đào tạo và công khai các nội dung về đào tạo; ban hành quy định cụ thể về biểu mẫu báo cáo, số quản lý công tác đào tạo theo quy định. Hồ sơ đào tạo các lớp cao đẳng Điều dưỡng K1a, K1b; cao đẳng Điều dưỡng K2; cao đẳng Dược K1, K2; lớp trung cấp Y sỹ đa khoa K14, K16, K17; trung cấp dược K18 cơ bản đầy đủ theo quy định.

- Đã ban hành Quyết định phê duyệt mẫu phôi bằng tốt nghiệp và báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định; cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý bằng tốt nghiệp đã cấp cho người học và công bố công khai thông tin về cấp bằng tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử quy định.

- Trường có cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cơ bản đảm bảo để thực hiện việc dạy và học theo quy định.

- Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND cho các học sinh, sinh viên học tập tại Trường đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách theo quy định.

2. Những quy định về pháp luật giáo dục nghề nghiệp Trường chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

- Quy chế tuyển sinh, thông báo tuyển sinh của Trường chưa có nội dung quy định tiêu chí xét tuyển, ngưỡng đầu vào đối với ngành cao đẳng Dược, Điều dưỡng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng (viết tắt là Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH).

- Có 08 hồ sơ tuyển sinh chỉ có bản phô tô, không có bản sao chứng thực bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương; đối tượng là người nước ngoài gồm Bản dịch sang Tiếng Việt bằng tốt nghiệp THPT có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định; 14 hồ sơ tuyển sinh tại mục 7 thông tin ghi chưa đầy đủ theo quy định tại Phụ lục 2 Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH.

- Trường không bố trí học kỳ phụ để tổ chức dạy bù cho những sinh viên, học sinh nhập học muộn, chậm tiến độ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi công nhận tốt nghiệp (viết tắt là Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH) và khoản 2 Điều 28 Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ (viết tắt là Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH).

- Người học chưa đăng ký học tập theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH và khoản 1 Điều 29 Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH.

- Trường bố trí nhà giáo (bà Phan Thị Thu) tham gia giảng dạy môn pháp luật là chưa đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo giáo dục nghề theo quy định tại Điều 32, Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định chuyên môn, nghiệp vụ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp (viết tắt là Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH); bố trí 02 nhà giáo (ông Lê Chí Bảo và bà Trần Thị Hoài Thanh) chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia giảng dạy trình độ cao đẳng, trung cấp theo quy định tại Điều 20 và Điều 35 Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH. 01 nhà giáo (ông Lê Chí Bảo) đã tham gia giảng dạy nhưng không đánh giá, xếp loại năm học 2021-2022 theo quy định tại Điều 54 Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH.

- Hồ sơ liên quan đến hoạt động liên kết đào tạo Trường không lưu trữ, theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 29/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ngày 15/12/2017 quy định về liên kết tổ chức thực hiện chương trình đào tạo (viết tắt là Thông tư 29/2017/TT-BLĐTBXH) .

- Diện tích và bố trí thư viện tại Trường chưa bảo đảm theo quy định tại điểm a, c Điều 18 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

- Một số phòng đang học ghép, chưa có phòng riêng biệt; thiết bị ngành, nghề cao đẳng, trung cấp Dược còn thiếu 10/325 chủng loại (chiếm 3%) là chưa đảm bảo quy định tại Thông tư số 15/2020/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho 41 ngành, nghề.

- Quy trình thực hiện xét duyệt, thẩm định và quyết định học sinh, sinh viên tại Trường được hưởng chế độ miễn, giảm học phí chưa đảm bảo thời gian quy định tại Điều 19 Nghị định 81/2021/NĐ-CP; thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho sinh viên chưa đảm bảo thời gian quy định tại văn bản hướng dẫn số 407/SLĐTBXH-LĐVLDN ngày 14/4/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 17/2021/NQ-HĐND.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có): Không.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

- Yêu cầu Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình khắc phục những thiếu sót nêu tại mục 2. III Kết luận này và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra này về Thanh tra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, địa chỉ: Số 50 Hai Bà Trưng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Yêu cầu Trường niêm yết, công khai Kết luận thanh tra tại đơn vị theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh
- Thanh tra Bộ Lao động – TBXH
- Thanh tra tỉnh
- Giám đốc Sở, các Phó giám đốc

} (để báo cáo);
- Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình (để thực hiện);
- Phòng Lao động – Việc làm – Dạy nghề (để biết);
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, TTr (10).

CHÁNH THANH TRA

Đoàn Xuân Toản